



TÀI LIỆU QS CHUNG

TỔNG HỢP ĐỀ THI QUÂN SỰ CHUNG

Dành cho sinh viên trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Biên soạn: Tài liệu HUST

ĐỀ SỐ 01**Câu 1. Tốc độ bắn chiếu đầu súng diệt tăng B41 bao nhiêu phát/ phút?**

- A. 6 phát/ phút
- B. 3-5 phát/ phút
- C. 4-6 phát/ phút**
- D. 5 phát/ phút

Câu 2. Hộp tiết đạn của súng trường CKC chứa đủ (đầy) được bao nhiêu viên đạn?

- A. 7 viên.
- B. 8 viên.
- C. 9 viên.
- D. 10 viên.**

Câu 3. Tác dụng của súng tiểu liên AK?

- A. Để tiêu diệt sinh lực địch bằng hỏa lực.
- B. Được người chiến sỹ sử dụng hỏa lực, lưỡi lê, báng súng để tiêu diệt sinh lực địch.**
- C. Được người chiến sỹ sử dụng hỏa lực, lưỡi lê để tiêu diệt sinh lực địch.
- D. Cả ba đều đúng.

Câu 4. Tầm bắn thẳng của súng trường CKC mục tiêu cao 1.5m là?

- A. 525 m**
- B. 530 m
- C. 535 m
- D. 540 m

Câu 5. Những tính chất quan trọng của bản đồ số?

- A. Thể hiện không gian ảo tương đương không gian thực
- B. Thể hiện không gian hai chiều. Có thể sử dụng phép chiếu nhiều chiều để khảo sát khả năng thể hiện và cung cấp thông tin bằng máy tính, bằng mạng.**



C. Thể hiện không gian ba chiều. Có thể sử dụng phép chiếu nhiều chiều để khảo sát khả năng thể hiện và cung cấp thông tin bằng máy tính, bằng mạng.

D. Thể hiện không gian ba chiều, có khả năng thể hiện và cung cấp thông tin bằng máy tính, bằng mạng.

Câu 6. Hình thức bắn nào là hỏa lực chủ yếu của súng tiểu liên AK

A. Phát một.

B. Liên thanh.

C. Liên thanh và phát một.

D. Cả ba đều đúng.

Câu 7. Nụ xòe phát lửa có nhạy và dễ hút ẩm không? Cách bảo quản?

A. Nụ xòe phát lửa rất nhạy và dễ hút ẩm nên phải giữ gìn và bảo quản cẩn thận.

B. Nụ xòe rất nhạy cháy nên dễ hút ẩm và gây cháy vì thế phải bảo quản riêng rẽ nơi khô ráo.

C. Nụ xòe phát lửa rất nhạy nhưng cũng dễ hút ẩm nên phải giữ gìn cẩn thận.

D. Nụ xòe phát lửa rất nhạy nên phải giữ gìn và bảo quản cẩn thận.

Câu 8. Chất độc Sarin thường được sử dụng ở dạng nào?

A. Thể bột làm nhiễm độc địa hình

B. Thể giọt làm nhiễm độc không khí

C. Giọt nhỏ làm nhiễm độc địa hình

D. Hơi sương gây nhiễm độc không khí

Câu 9. Tầm bắn thẳng của súng tiểu liên AK mục tiêu cao 0.5m là?

A. 325m

B. 330m

C. 335m

D. 340m

Câu 10. Tầm sát thương đầu đạn súng trường CKC là bao nhiêu m?

A. 1500m

B. 1700m

C. 1900m

D. 1600m

Câu 11. Trong bản đồ địa hình đồng bằng tỷ lệ 1/25.000 khoảng cách chênh giữa bình độ cái

A. 45

B. 35

C. 25

D. 30

Câu 12. Góc nảy của súng tiểu liên AK được hiểu như thế nào là đúng?

- A. Là góc tạo bởi khi đã lấy xong đường ngắm và trục nòng súng ở thời điểm của đầu đạn bay.
- B. Là góc tạo bởi trục nòng súng khi đã lấy đường ngắm và trục nòng súng ở thời điểm đạn bay ra khỏi nòng súng.
- C. Là góc tạo bởi trục nòng súng khi đã lấy xong đường ngắm và trục nòng súng ở thời điểm đạn bay ra khỏi nòng.
- D. Là góc tạo bởi trục nòng súng khi đã lấy đường ngắm và trục nòng súng ở thời điểm đạn ra khỏi mặt cắt miệng nòng súng.

Câu 13. Trong chiến đấu tiến công, công tác chuẩn bị chiến đấu được làm như thế nào?

- A. Đầy đủ, tỉ mỉ, tích cực, chủ động, sáng tạo.
- B. Thường xuyên, nhanh chóng, chuẩn xác và kịp thời
- C. Đầy đủ, tỉ mỉ, nhanh chóng, và chuẩn xác
- D. Cả ba đều đúng.

Câu 14. Súng trường CKC dùng chung đạn với những súng bộ binh nào?

- A. Súng tiểu liên AK, súng trường tự động K63 và súng trung liên RDP, RPK
- B. Súng tiểu liên AK, súng trường K44, súng trung liên RDP, RPK và súng K6
- C. Súng tiểu liên AK, súng trung liên RDP, RPK
- D. Súng tiểu liên AK, súng trường K44 và súng trung liên RPD, RPK

Câu 15. Bài tập: Xác định số hiệu các mảnh bản đồ (đáp án)

N-60-144-D-a	N-60-144-D-b	N-01-133-C-a
N-60-144-D-c	N-60-144-D-d	N-01-133-C-c
M-60-12-B-a	M-60-12-B-b	M-01-01-A-a

ĐỀ SỐ 02**Câu 1. Trong chiến đấu phòng ngự yêu cầu chiến thuật đặt ra?**

- A. Bí mật, bất ngờ, tinh khôn, mưu mẹo
- B. Kiên cường, mưu trí chủ động đánh địch**
- C. Bất ngờ, tinh khôn.
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 2. Mỗi hộp băng đạn của súng RDP chứa đủ được bao nhiêu viên đạn?

- A. 70 viên
- B. 80 viên
- C. 90 viên
- D. 100 viên**

Câu 3. Những ưu điểm quan trọng của bản đồ số trong quân sự là gì?

- A. Nhận biết mục tiêu từ góc nhìn không gian hai chiều, trong các khoảng thời gian và không gian khác nhau.
- B. Đánh giá địa hình tỉ mỉ, toàn diện và chính xác, giúp nhận biết mục tiêu, giảm thời gian trinh sát, chuẩn bị**
- C. Đánh giá toàn diện và chính xác, giúp nhận biết mục tiêu, giảm thời gian trinh sát chuẩn bị.
- D. Nhận biết mục tiêu từ góc nhìn không gian 1 chiều, trong các khoảng thời gian và không gian khác nhau.

Câu 4. Đường ngắm cơ bản của súng tiểu liên AK?

- A. Là đường thẳng từ đỉnh đầu ngắm, sao cho đỉnh đầu ngắm thẳng với điểm định bắn trên mục tiêu
- B. Là đường thẳng từ mắt người ngắm qua chính giữa mép trên khe ngắm, sao cho mép trên đỉnh đầu ngắm bằng mép trên khe ngắm và chỉ đôi sang khe ngắm.
- C. Là đường thẳng từ mắt người ngắm qua khe thước, ngắm đến đỉnh đầu ngắm, sao cho mép trên đỉnh đầu ngắm bằng mép khe ngắm. Trong điều kiện mặt súng không nghiêng.**
- D. Là đường thẳng được tính từ mắt người ngắm đi qua chính giữa khe hở thước ngắm sao cho đỉnh đầu ngắm thẳng với điểm định bắn.

Câu 5. Độ nhạy nổ của thuốc nổ Melilit và những điểm chú ý khi sử dụng là gì?

- A. Là loại thuốc nổ có độ nhạy bình thường nhưng trong sử dụng và bảo quản phải cẩn thận do dễ cháy khi hút ẩm
- B. Là loại thuốc nổ có độ nhạy cao, va đập dễ gây nguy hiểm trong sử dụng bảo quản
- C. Là loại thuốc có độ nhạy bình thường
- D. Là loại thuốc có độ nhạy cao, khi cọ sát, va đập dễ gây nguy hiểm trong sử dụng bảo quản.**

Câu 6. Phương thức nổ mặt đất tạo ra?

- A. Nhiễm xạ không khí, gây ô nhiễm môi trường, cản trở các phương tiện bay



- B. Khu nhiễm xạ rộng lớn với mức bức xạ cao gây cản trở chiến đấu.
- C. Khu nhiễm xạ hẹp với mức bức xạ thấp gây cản trở chiến đấu.
- D. Chủ yếu làm nhiễm xạ không khí, gây ô nhiễm môi trường.

Câu 7. Trong chiến đấu, đối với người chiến sĩ, địa hình – khí hậu có vai trò ảnh hưởng?

- A. Quan trọng
- B. Quyết định
- C. Trực tiếp
- D. Chủ yếu.

Câu 8. Tính năng chiến đấu của súng trường CKC bắn máy bay, quân đủ trong vòng bao nhiêu m?

- A. 300m
- B. 400m
- C. 500m
- D. 600m

Câu 9. Giãn cách giữa các đường bình độ con trên bản đồ địa hình đồng bằng?

- A. Tỷ lệ 1/25.000, 1/50.000; 1/100.000 là 15m, 25m, 35m
- B. Tỷ lệ 1/25.000, 1/50.000; 1/100.000 là 10m, 50m, 100m
- C. Tỷ lệ 1/25.000, 1/50.000; 1/100.000 là 10m, 15m, 20m
- D. Tỷ lệ 1/25.000, 1/50.000; 1/100.000 là 5m, 10m, 25m

Câu 10. Bắn súng AK thường ở cự ly mục tiêu 100m, tbuowcs ngắm 3 thì ngắm vào đâu và đường đạn lên cao là bao nhiêu?

- A. Ngắm vào mép dưới chính mục tiêu, đường đạn lên cao 25cm
- B. Ngắm vào mép dưới chính giữa mục tiêu, đường đạn lên đầu cao lên 26cm
- C. Ngắm vào mép dưới chính mục tiêu, đường đạn lên cao lên 27cm
- D. Ngắm vào mép dưới chính giữa mục tiêu, đường đạn lên cao 28cm

Câu 11. Tính năng chiến đấu đạn B41?

- A. Với góc chạm 90 độ, xuyên thép 280mm, xuyên cát 600mm
- B. Với góc chạm là 90 độ xuyên được thép dày 300mm, xuyên cát trên 700mm
- C. Với góc chạm 90 độ, xuyên thép 280mm, xuyên bê tông dày 900mm và xuyên cát trên 800mm
- D. Với góc chạm 90 độ, xuyên thép 280mm, xuyên bê tông dày 900mm và xuyên cát trên 900mm

Câu 12. Bắn máy bay, quân dù tầm bắn thẳng của súng RDP là bao nhiêu m?

- A. 400m – 600m
- B. 500m**
- C. 600m – 800m
- D. 700m

Câu 13. Đặc điểm hình dáng đường đạn của súng tiểu liên AK là như thế nào?

- A. Là một đường parabol không cân**
- B. Đường đạn là một đường cong elip do trọng tâm của đầu đạn vạch ra khi bay trong không gian.
- C. Là một đường cong không đều.
- D. Đường đạn trọng tâm của đầu đạn vạch ra khi bay trong không gian.

Câu 14. Nhân tố sát thương phá hoại đặc trưng của vũ khí hạt nhân?

- A. Sóng xung kích
- B. Bức xạ xuyên, chất phóng xạ**
- C. Bức xạ quang
- D. Sóng xung kích, hiệu ứng điện từ

Câu 15. Bài tập: Xác định số hiệu các mảnh bản đồ

B-38-60-D-b	B-39-49-C-a	B-39-49-C-b
B-38-60-D-d	B-39-49-C-c	B-39-49-C-d
B-38-72-B-b	B-39-61-A-a	B-39-61-A-b



ĐỀ SỐ 03

Câu 1. Cách tính thành tích bắn dài 1 của súng tiểu liên AK ở các mức nào?

- A. Giỏi 29 điểm, trung bình 19 điểm, ưu tú 30 điểm
- B. Giỏi 25 – 30 điểm; trung bình 19 điểm
- C. Ưu tú: 30 điểm; giỏi 29 điểm; khá 20 – 23 điểm; trung bình 15-19 điểm.
- D. Giỏi 25 – 30 điểm; khá 20 – 24 điểm; trung bình 15 – 19 điểm

Câu 2. Tốc độ lớn nhất của đạn B41 là bao nhiêu m/s?

- A. 280 m/s
- B. 310 m/s
- C. 290 m/s
- D. 300 m/s

Câu 3. Chất độc Sarin tồn tại ở dạng?

- A. Lỏng, màu nâu tối, mùi hoa quả héo
- B. Lỏng, có mùi, tan tốt trong nước
- C. Lỏng, không màu, không mùi, tan tốt trong nước
- D. Lỏng, màu vàng, mùi hoa quả thối.

Câu 4. Người chiến sĩ chỉ được rời khỏi vị trí chiến đấu khi?

- A. Thời cơ tiêu diệt địch cho phép trong phạm vi bắn hoặc khi có lệnh cấp trên.
- B. Thời cơ tiêu diệt không hiệu quả hoặc khi có lệnh cấp trên
- C. Thời cơ tiêu diệt địch cho phép không trong phạm vi bắn hoặc khi chưa có lệnh cấp trên
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

Câu 5. Cấu tạo lớn súng tiểu liên AK?

- A. Có 08 bộ phận
- B. Có 09 bộ phận
- C. Có 10 bộ phận
- D. Có 11 bộ phận

Câu 6. Tác dụng của giản đồ đo góc lệch trong bản đồ địa hình quân sự là gì?

- A. Để xác định góc phương vị trong các khoảng thời gian
- B. Để xác định góc phương vị
- C. Để so sánh và tính các phương vị
- D. Để tính toán và đo góc phương vị

Câu 7. Có bao nhiêu nguyên nhân gây ra góc nảy của súng AK?

- A. Nguyên nhân do lỗi trích khí, sự chênh lệch áp suất đầu nòng và do va chạm.



B. Nguyên nhân do va chạm, do rung động của nòng súng và sự chênh lệch áp suất đầu nòng súng.

C. Nguyên nhân do đạn chuyển động tịnh tiến trong nòng súng, do lỗ trích khí và do va chạm

D. Nguyên nhân do va chạm, do giao động của nòng súng và do súng giật lùi.

Câu 8. Tính năng, tác dụng của nụ xòe?

A. Nụ xòe dùng để kích hoạt dây chuyển nổ và dùng để kích nổ các vật liệu nổ khác

B. Nụ xòe dùng để phát lửa đốt cháy dây cháy chậm hoặc làm kíp nổ trực tiếp

C. Nụ xòe dùng để kích hoạt dây truyền nổ các vật liệu nổ khác

D. Nụ xòe dùng để phát nửa đốt cháy dây cháy chậm và để kích hoạt dây truyền nổ.

Câu 9. Các nhân tố sát thương phá hoại chủ yếu tức thời của vũ khí hạt nhân là gì?

A. Bức xạ xuyên, chất phóng xạ

B. Sóng xung kích

C. Sóng xung kích, bức xạ quang

D. Bức xạ xuyên

Câu 10. Trong chiến đấu tiến công, công tác phối hợp hiệp đồng được xác định là?

A. Tích cực, chủ động, thường xuyên, liên tục

B. Tích cực, chủ động, hiệp đồng khi có thời cơ

C. Tích cực, liên tục hiệp đồng khi có lệnh của cấp trên

D. Cả 3 đáp án trên đều đúng.

Câu 11. Súng diệt tăng B41 có tầm bắn thẳng với mục tiêu cao 2m là bao nhiêu

A. 100m

B. 150m

C. 250m

D. 200m

Câu 12. Các ký hiệu quân sự trên bản đồ địa hình quân sự được thể hiện như thế nào?

A. Bằng các chữ viết tắt thuật ngữ quân sự, các ký hiệu quy ước quốc tế các phương tiện, quân binh chủng.

B. Bằng chữ viết la tinh và ký hiệu thuật ngữ quân sự quy ước các phương tiện, quân binh chủng

C. Bằng các chữ viết tắt thuật ngữ quân sự, các ký hiệu quy ước các phương tiện, quân binh chủng

D. Bằng các ký hiệu bằng số tự nhiên và các ký hiệu quy ước các phương tiện, quân binh chủng.

Câu 13. Tốc độ truyền nổ của dây nổ là bao nhiêu m/s?

A. Tốc độ truyền nổ là 6500 m/s

B. Tốc độ truyền nổ là 6000 m/s

C. Tốc độ truyền nổ là 5500 m/s

D. Tốc độ truyền nổ là 5000 m/s

Câu 14. Xác định tọa độ địa lý trong bản đồ địa hình quân sự căn cứ vào?

A. Tọa độ địa lý của các điểm có thể được xác định dựa vào thang chia độ rộng ở trên khung bản đồ.

B. Tọa độ địa lý của các điểm có thể được xác định không dựa vào thang chia độ ở trên khung của mỗi tờ bản đồ địa hình

C. Tọa độ địa lý của các điểm được xác định dựa vào thang chia độ ở trên khung của mỗi tờ bản đồ địa hình.

D. Tọa độ địa lý của các điểm xác định dựa vào khung của mỗi tờ bản đồ địa hình.

Câu 15. Bài tập: Xác định số hiệu các mảnh bản đồ

L-01-24-D-a	L-01-24-D-b	L-02-13-C-a
L-01-24-D-c	L-01-24-D-d	L-02-13-C-c
L-01-36-B-a	L-01-36-B-b	L-02-25-A-a



ĐỀ SỐ 04

Câu 1. Chất độc thần kinh là loại chất độc

- A. Lâm bệnh thần kinh
- B. Xâm nhập vào cơ thể qua nhiều con đường
- C. Lâm bệnh thần kinh làm mất sức chiến đấu
- D. Xâm nhập vào cơ thể qua nhiều con đường, gây tác hại cho hệ thần kinh dẫn tới chết nhanh chóng.

Câu 2. Hỏa lực liên hoàn là hỏa lực?

- A. Đa chiều, rộng khắp mọi hướng
- B. Liên tục
- C. Không liên tục
- D. Phát huy tối đa hỏa lực bắn tập trung về hướng bộ binh địch tấn công

Câu 3. Tầm bắn của súng trường CKC với mục tiêu cao 0.5m là?

- A. 330m
- B. 340m
- C. 350m
- D. 360m

Câu 4. Tỷ lệ bản đồ là gì?

- A. Tỷ số giữa độ dài trên bản đồ với độ dài thật trên thực địa
- B. Tỷ số giữa diện tích bản đồ với diện tích thật trên thực địa
- C. Tỷ số độ dài trên bản đồ với diện tích thật trên thực địa
- D. Tỷ số giữa diện tích bản đồ với độ dài thật trên thực địa

Câu 5. Định nghĩa đường ngắm đúng

- A. Là đường ngắm cơ bản được xác định trước khi bắn vào điểm định ngắm trên mục tiêu sao cho mặt súng hơi nghiêng
- B. Là đường ngắm cơ bản được xác định vào điểm định ngắm trên mục tiêu với điều kiện mặt súng tương đối thẳng bằng
- C. Là đường ngắm cơ bản được xác định vào điểm định ngắm trên mục tiêu với điều kiện mặt súng thẳng bằng
- D. Là đường ngắm cơ bản được xác định điểm định bằng trên mục tiêu với điều kiện sao cho mặt súng hơi nghiêng.

Câu 6. Thuốc nổ Tolit có hút ẩm không?

- A. Không hút ẩm
- B. Có hút ẩm trừ thuốc bánh là không hút ẩm
- C. Không hút ẩm trừ loại thuốc nổ bột

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 7. Các nhân tố sát thương phá hoại chủ yếu của vũ khí hạt nhân là gì?

A. Sóng xung kích, sóng âm, các xung tử mạnh

B. Sóng xung kích, bức xạ xuyên, chất phóng xạ, hiệu ứng điện từ

C. Sóng xung kích, bụi đất đá bị nhiễm phóng xạ, sóng âm, các xung tử mạnh

D. Sóng xung kích, bức xạ quang, bức xạ xuyên, chất phóng xạ, hiệu ứng điện từ

Câu 8. Táo bạo, kịp thời, tinh khôn, mưu mẹo?

A. Là yêu cầu cơ bản trong chiến đấu tiến công

B. Là yêu cầu cơ bản trong chiến đấu phòng ngự

C. Là yêu cầu cơ bản trong chiến đấu phản kích

D. Cả 3 đáp án đều đúng

Câu 9. Súng diệt tăng B40 có tầm bắn ghi trên thước ngắm đến bao nhiêu m?

A. 150m

B. 160m

C. 170m

D. 140m

Câu 10. Trong bản đồ địa hình đồng bằng tỉ lệ 1/25.000 khoảng cách thực tế?

A. Đường bình độ con cách nhau 5m

B. Đường bình độ con cách nhau 6m

C. Đường bình độ con cách nhau 10m

D. Đường bình độ con cách nhau 15m

Câu 11. Khái niệm hiện tượng súng giật

A. Hiện tượng súng giật là do phản lực của các bộ phận chuyển động về trước khi bóp cò và do áp suất thuốc đẩy về sau qua đáy vỏ đạn.

B. Hiện tượng giật là tổng hợp lực chuyển động của các bộ phận của súng

C. Hiện tượng súng giật là do phản lực của các bộ phận chuyển động về trước

D. Hiện tượng giật là do các tổng hợp lực chuyển động của các bộ phận của súng khi bắn và áp lực khí thuốc truyền về sau qua đáy vỏ đạn.

Câu 12. Nguyên lý phát lửa của nự xòe như thế nào?

A. Nguyên lý phát lửa của nự xòe: khi giật mạnh đột nhiên dây cháy chậm cháy, đốt cháy dây cháy chậm làm trực tiếp nổ kíp

B. Khi giật dây giật, dây kim loại xoắn sọ sát vào thuốc phát lửa, đốt cháy dây cháy chậm hoặc phụt thẳng vào kíp gây nổ kíp

C. Nguyên lý phát lửa của nự xòe là khi giật mạnh đột nhiên dây cháy chậm cháy

D. Khi gạt dây gạt, dây kim loại xoắn cọ sát vào thuốc phát nổ

Câu 13. Tốc độ bắn chiến đấu của súng diệt tăng B40 là bao nhiêu phát/phút?

A. 4 – 6 phát/ phút

B. 5 – 7 phát/ phút

C. 6 – 8 phát/ phút

D. 7 – 9 phát/ phút

Câu 14. Đặc điểm hình dáng đường đạn của súng tiểu liên AK như thế nào?

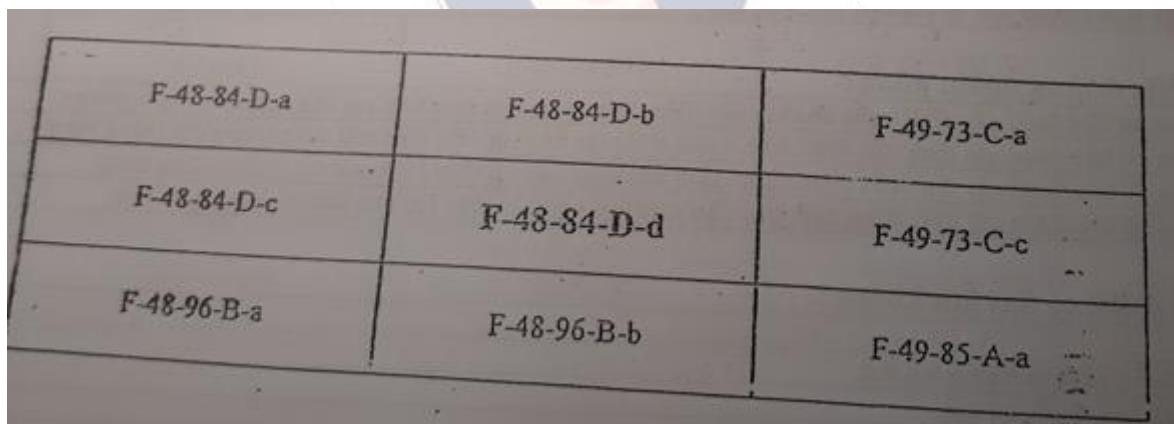
A. Đường đạn là một đường cong không cân đối, góc phóng nhỏ hơn góc rơi, tốc độ viên đạn thấp hơn sơ tốc đầu đạn

B. Đường đạn là một đường cong không cân đối, góc phóng nhỏ hơn góc rơi, đỉnh đầu đạn nằm gần về phía điểm rơi

C. Đặc điểm của đường đạn của súng tiểu liên AK, đường đạn là một đường cong Elip, đỉnh đường đạn nằm trên đỉnh Elip

D. Đường đạn là một đường cong Elip, đỉnh đường đạn nằm trên đỉnh Elip, tốc độ viên đạn thấp hơn sơ tốc đầu đạn

Câu 15. Bài tập: Xác định số hiệu các mảng bản đồ



F-48-84-D-a	F-48-84-D-b	F-49-73-C-a
F-48-84-D-c	F-48-84-D-d	F-49-73-C-c
F-48-96-B-a	F-48-96-B-b	F-49-85-A-a

ĐỀ SỐ 05**Câu 1. Bản đồ nào được gọi là bản đồ số?**

- A. Là bản thông qua quét ảnh và nhận dạng, lưu trữ trong các ổ nhớ bằng các phần mềm xử lý bản đồ.
- B. Là bản đồ biểu diễn các thông tin dưới dạng số thông qua quét ảnh và nhận dạng cùng tông màu được lưu trữ trong ổ nhớ của các thiết bị thông tin
- C. Là bản đồ biểu diễn các yếu tố địa hình bằng các thông tin dưới dạng số cùng tông màu được lưu trữ trong ổ nhớ của các thiết bị thông tin**
- D. Là bản đồ biểu diễn các yếu tố địa hình bằng cá thông tin dưới dạng số.

Câu 2. Súng tiểu liên AKM bắn mục tiêu bia số 4 cự ly 100m, thước ngắm 3, ngắm chính giữa mép dưới mục tiêu khi mặt súng không nghiêng, đường đạn cao bao nhiêu m

- A. 24cm
- B. 25cm**
- C. 26cm
- D. 28cm

Câu 3. Mang vác lượng nổ bằng cách nào?

- A. Hành quân, trườn
- B. Đi khom, chạy khom, lê trườn
- C. Hành quân, chạy, trườn, lăn ngắn hoặc lăn dài
- D. Đi khom, chạy khom, lê, trườn và hành quân**

Câu 4. Trạng thái chiến đấu của chất độc thần kinh là gì?

- A. Trạng thái chủ yếu là giọt lỏng gây nhiễm độc không khí
- B. Trạng thái hơi, sương, giọt lỏng, xâm nhập vào cơ thể qua hô hấp, tiếp xúc**
- C. Trạng thái hơi xâm nhập vào cơ thể qua hô hấp, tiếp xúc
- D. Trạng thái chủ yếu là giọt lỏng gây nhiễm độc cho người

Câu 5. Trong chiến đấu phòng ngự công tác chuẩn bị chiến đấu được làm?

- A. Đầy đủ, tỉ mỉ**
- B. Nhanh chóng, kịp thời
- C. Chuẩn xác, thường xuyên
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 6. Tác dụng súng diệt tăng B40?

- A. Là loại vũ khí có uy lực mạnh của tiểu đội bộ binh do một người sử dụng, dùng để tiêu diệt xe tăng xe bọc thép, pháo tự hành
- B. Dùng để tiêu diệt xe tăng, xe bọc thép, các vật kiến trúc khác

C. Là loại vũ khí có uy lực mạnh của tiểu đội bộ binh do một người sử dụng, dùng để tiêu diệt xe tăng xe bọc thép, pháo tự hành, và sinh lực của địch ẩn nấp trong công sự hoặc các vật kiến trúc không kiên cố

D. Dùng để tiêu diệt xe tăng, xe bọc thép, các vật kiến trúc không kiên cố, pháo tự hành.

Câu 7. Bản đồ địa hình quân sự thể hiện độ cao của đáng đất bằng cách nào?

A. Thể hiện bằng chữ và màu sắc của bản đồ

B. Thể hiện các đường bình độ bằng đường vòng đứt quãng có độ dày thưa như nhau

C. Thể hiện bằng số và bằng màu sắc của bản đồ

D. Thể hiện bằng các đường bình độ là các đường vòng tròn khép kín, có độ dày độ thưa khác nhau

Câu 8. Cách khắc phục các hiện tượng giật của súng tiểu liên AK khi bắn?

A. Phải kẹp súng về phía mình từ tay trái, giữ cho súng chắc đều bền để hạn chế góc nảy của súng trong quá trình bắn

B. Phải thực hiện động tác bắn chính xác

C. Phải kẹp súng vào nách khi bắn đứng hoặc buộc căng dây súng kéo về phía mình từ tay trái

D. Phải thực hiện động tác bắn chính xác, giữ súng chắc, đều để hạn chế góc nảy của súng trong quá trình bắn.

Câu 9. Tính chất đặc trưng nhận biết thuốc nổ C4?

A. Là loại thuốc hỗn hợp gồm thuốc Hexogen bột trộn với chất dính có màu trắng đục, không hút ẩm, không tan trong nước

B. Thuốc nổ C4 là loại thuốc bột trộn với chất dính màu trắng đục

C. Thuốc nổ là loại thuốc bột trộn với chất dính màu trắng đục, hút ẩm, tan trong nước tạo thành dung dịch nhạy nổ

D. Là loại thuốc hỗn hợp gồm thuốc Hexogen bột trộn với chất dính có màu trắng đục, không hút ẩm, không tan trong nước, có độ dẻo cao

Câu 10. Để đề phòng chất độc thần kinh cần phải làm gì?

A. Mặc bộ phòng da, uống thuốc phòng chất độc thần kinh

B. Chỉ cần đeo mặt nạ phòng độc

C. Đeo mặt nạ phòng độc, mặc bộ phòng da, uống thuốc phòng chất độc thần kinh

D. Chỉ cần uống thuốc phòng chống chất độc thần kinh không mặc bộ phòng da

Câu 11. Bí mật, bất ngờ, tinh khôn, mưu mẹo?

A. Là yêu cầu cơ bản trong chiến đấu tiến công

B. Là yêu cầu cơ bản trong chiến đấu phòng ngự

- C. Không phải là một trong những yêu cầu quan trọng nhất
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng.

Câu 12. Tốc độ bắn của súng trường CKC là bao nhiêu phát/phút?

- A. 20 – 35 phát/ phút
- B. 35 – 40 phát/ phút**
- C. 20 – 50 phát/ phút
- D. 20 – 60 phát/ phút

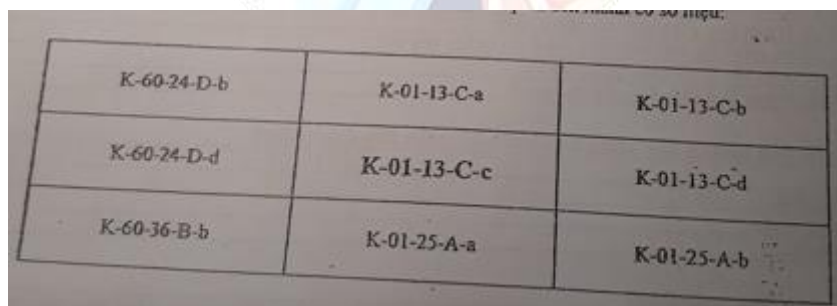
Câu 13. Thước tỷ lệ thẳng trong bản đồ địa hình quân sự được sử dụng để làm gì?

- A. Đo minh họa cụ thể tỷ lệ trên các tấm bản đồ
- B. Đo chiều dài thực của đoạn thẳng trên bản đồ**
- C. Đo và tính toán độ dốc của bản đồ
- D. Đo và tính toán tỷ lệ bản đồ

Câu 14. Tính năng của dây nổ như thế nào?

- A. Tính năng truyền nổ và phá hủy một số mục tiêu, nòng pháo. Ngoài ra còn gây cháy nổ các chất liệu dễ cháy khác.
- B. Tính năng của dây nổ dùng để truyền nổ nhiều lượng nổ cùng một lúc
- C. Tính năng của dây nổ dùng để truyền nổ nhiều lượng nổ cùng một lúc. Ngoài ra còn gây nổ để phá một số mục tiêu nhỏ, đào hố đặt thuốc phá cây, phá bãi mìn**
- D. Tính năng của dây nổ dùng để truyền nổ lượng nổ cùng một lúc và phá hủy một số mục tiêu đặc biệt kiên cố.

Câu 15. Bài tập: Xác định số hiệu các mảnh bản đồ



K-60-24-D-b	K-01-13-C-a	K-01-13-C-b
K-60-24-D-d	K-01-13-C-c	K-01-13-C-d
K-60-36-B-b	K-01-25-A-a	K-01-25-A-b



ĐỀ SỐ 06

Câu 1. Cấu tạo lớn súng tiểu liên AK thường?

- A. Có 8 bộ phận
- B. Có 9 bộ phận
- C. Có 10 bộ phận
- D. Có 11 bộ phận**

Câu 2. Tác dụng của giằng đồ đo góc lệch trong bản đồ địa hình quân sự là gì?

- A. Để xác định góc phương vị trong các thời gian
- B. Để xác định góc phương vị
- C. Để so sánh và tính các góc phương vị**
- D. Để tính toán và đo góc phương vị

Câu 3. Có bao nhiêu nguyên nhân gây ra góc nảy của súng AK?

- A. Nguyên nhân do lỗ trích, sự chênh lệch áp suất đầu nòng súng
- B. Nguyên nhân do va chạm, do rung động của nòng súng
- C. Ba nguyên nhân: do đạn chuyển động tịnh tiến trong nòng súng và xoay quanh trục của nó
- D. Nguyên nhân do va chạm, do giao động của nòng súng, do súng giật lùi.**

Câu 4. Tính năng, tác dụng của nụ xòe?

- A. Nụ xòe dùng để kích hoạt dây truyền nổ và dùng để kích nổ các vật liệu nổ khác
- B. Nụ xòe dùng để phát lửa đốt cháy dây cháy chậm, hoặc làm kíp nổ trực tiếp**
- C. Nụ xòe dùng để kích hoạt dây truyền nổ
- D. Nụ xòe dùng để phát lửa đốt cháy dây cháy chậm

Câu 5. Tốc độ truyền nổ của dây nổ là bao nhiêu m/s?

- A. Tốc độ truyền nổ là 6500m/s**
- B. Tốc độ truyền nổ tức thì: 600m/s
- C. Tốc độ truyền nổ là 5500 m/s
- D. Tốc độ nổ tức thì: 500m/s

Câu 6. Xác định tọa độ địa lý trong bản đồ địa hình quân sự căn cứ vào?

- A. Tọa độ địa lý của các điểm có thể được xác định dựa vào thang chia độ rộng ở trên khung bản đồ.
- B. Tọa độ địa lý của các điểm có thể được xác định không dựa vào thang chia độ ở trên khung của mỗi tờ bản đồ địa hình

C. Tọa độ địa lý của các điểm được xác định dựa vào thang chia độ ở trên khung của mỗi tờ bản đồ địa hình

D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 7. Tác dụng của thuốc nổ trong mục đích quân sự và kinh tế như thế nào?

A. Thuốc nổ có sức phá hoại rất lớn, trong chiến đấu dùng uy lực thuốc nổ để tiêu diệt sinh lực địch, phá hủy phương tiện chiến tranh, công sự,

B. Thuốc nổ khai thác vật liệu xây dựng

C. Thuốc nổ có sức công phá lớn trong chiến đấu, dùng uy lực thuốc nổ để tiêu diệt sinh lực địch phá hủy phương tiện chiến tranh, công sự, vật cản của địch. Xây dựng công sự, khai thác vật liệu phục vụ các công trình xây dựng.

D. Thuốc nổ có sức phá hoại rất lớn trong chiến đấu cũng như phá hoại các công trình, công sự kiên cố, ngoài ra còn khai thác vật liệu xây dựng

Câu 8. Cách tính thành tích bắn bài 1 súng tiểu liên AK?

A. Giỏi 29 điểm; trung bình 19 điểm; ưu tú 30 điểm

B. Giỏi 25 – 30 điểm; trung bình 19 điểm

C. Ưu tú: 30 điểm; giỏi 29 điểm; khá 20 – 23 điểm; trung bình 15 – 19 điểm

D. Giỏi 25 – 30 điểm; khá 20 – 24 điểm; trung bình 15 – 19 điểm

Câu 9. Các nhân tố sát thương phá hoại chủ yếu tức thời của vũ khí hạt nhân là gì?

A. Bức xạ xuyên, chất phóng xạ

B. Sóng xung kích

C. Sóng xung kích, bức xạ quang

D. Bức xạ xuyên

Câu 10. Trong chiến đấu tiến công, công tác hiệp đồng được xác định?

A. Tích cực, chủ động, thường xuyên, liên tục

B. Tích cực, chủ động hiệp đồng khi có thời cơ

C. Tích cực, liên tục hiệp đồng khi có lệnh của cấp trên

D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 11. Súng B40 có tầm bắn thẳng với mục tiêu cao 2m?

A. 100m

B. 150m

C. 250m

D. 200m

Câu 12. Các ký hiệu quân sự trên bản đồ địa hình quân sự được thể hiện như thế nào?

- A. Bằng các chữ viết tắt thuật ngữ quân sự, các ký hiệu quy ước quốc tế các phương tiện, quân binh chủng
- B. Bằng các chữ viết la tinh và ký hiệu thuật ngữ quân sự quy ước các phương tiện, quân binh chủng
- C. Bằng các chữ viết tắt thuật ngữ quân sự, các ký hiệu quy ước các phương tiện, quân binh chủng**
- D. Bằng các ký hiệu bằng số tự nhiên và các ký hiệu quy ước các phương tiện, quân binh chủng

Câu 13. Chất độc Sarin tồn tại ở dạng?

- A. Lỏng, màu nâu tối, mùi hoa quả héo
- B. Lỏng, có mùi, tan tốt trong nước
- C. Lỏng, không màu, không mùi, tan tốt trong nước**
- D. Lỏng, màu vàng, mùi hoa quả thối.

Câu 14. Người chiến sĩ chỉ được rời khỏi vị trí chiến đấu khi?

- A. Thời cơ tiêu diệt địch cho phép trong phạm vi bắn hoặc khi có lệnh cấp trên.**
- B. Thời cơ tiêu diệt không hiệu quả hoặc khi có lệnh cấp trên
- C. Thời cơ tiêu diệt địch cho phép không trong phạm vi bắn hoặc khi chưa có lệnh cấp trên
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

Câu 15. Bài tập: Xác định số hiệu của mảnh bản đồ

... có liên quan đến mảnh có số hiệu:

L-01-144-D-a	L-01-144-D-b	L-02-133-C-a
L-01-144-D-c	L-01-144-D-d	L-02-133-C-c
K-01-12-B-a	K-01-12-B-b	L-02-01-A-u